

Số: 245/2022/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 23 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 238/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Mực, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

\* *Bị đơn*: Chị Vũ Vân A, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Mực, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Ngọc T và chị Vũ Vân A.**

Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2010 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, cấp ngày 15 tháng 12 năm 2010 anh Hoàng Ngọc T và chị Vũ Vân A không còn giá trị pháp lý.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao các cháu Hoàng Ngọc Hà L, sinh ngày 23/5/2011; cháu

Hoàng Ngọc Yên N, sinh ngày 09/6/2015 và cháu Hoàng Ngọc V, sinh ngày 06/11/2017, là các con chung của anh Hoàng Ngọc T và chị Vũ Vân A, cho anh Hoàng Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Vũ Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T chưa yêu cầu. Chị Vân A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai chung: Anh Hoàng Ngọc T và chị Vũ Vân A xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Hoàng Ngọc T và chị Vũ Vân A xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Ngọc T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004926, ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh T số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Vũ Vân A không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND tt. Tân Yên, h. Hàm Yên  
(nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thanh Huyền**

